

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BVTV-KH

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành tiêu chuẩn cơ sở đợt 4 năm 2019

CỤC TRƯỞNG CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

Căn cứ vào Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-BNN-TCCB ngày 24/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo vệ thực vật;

Xét đề nghị của Hội đồng Khoa học Công nghệ Cục Bảo vệ thực vật và Trưởng phòng Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành 17 tiêu chuẩn cơ sở trong lĩnh vực kiểm định và khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật (*danh sách kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 2. Các đơn vị thuộc Cục, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm áp dụng các tiêu chuẩn nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng HTQT và TT (đăng website);
- Lưu VT, KH.

CỤC TRƯỞNG

Hoàng Trung

DANH SÁCH TIÊU CHUẨN CƠ SỞ BAN HÀNH ĐỢT 4 NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVTV-KH ngày tháng năm 2019
của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật)

T T	Tên tiêu chuẩn	Số hiệu tiêu chuẩn	Phương thức xây dựng	Lĩnh vực
1	Thuốc bảo vệ thực vật – xác định hàm lượng hoạt chất Chlopropham	TCCS 755: 2019/BVTV	Chuyển đổi từ quy trình	Kiểm định thuốc BVTV
2	Thuốc bảo vệ thực vật – xác định hàm lượng hoạt chất Cyclaniliprole	TCCS 756: 2019/BVTV	Chuyển đổi từ quy trình	Kiểm định thuốc BVTV
3	Thuốc bảo vệ thực vật – xác định hàm lượng hoạt chất Cyflufenamid	TCCS 757: 2019/BVTV	Chuyển đổi từ quy trình	Kiểm định thuốc BVTV
4	Thuốc bảo vệ thực vật – xác định hàm lượng hoạt chất Anacardic acid	TCCS 758: 2019/BVTV	Chuyển đổi từ quy trình	Kiểm định thuốc BVTV
5	Thuốc bảo vệ thực vật – xác định hàm lượng hoạt chất benthiavalicarb isopropyl	TCCS 759: 2019/BVTV	Chuyển đổi từ quy trình	Kiểm định thuốc BVTV
6	Thuốc bảo vệ thực vật – xác định hàm lượng hoạt chất Fluensulfone	TCCS 760: 2019/BVTV	Chuyển đổi từ quy trình	Kiểm định thuốc BVTV
7	Thuốc bảo vệ thực vật – xác định hàm lượng hoạt chất Flometoquin	TCCS 761: 2019/BVTV	Chuyển đổi từ quy trình	Kiểm định thuốc BVTV
8	Thuốc bảo vệ thực vật – xác định hàm lượng hoạt chất Imazalil	TCCS 762: 2019/BVTV	Chuyển đổi từ quy trình	Kiểm định thuốc BVTV
9	Thuốc bảo vệ thực vật – xác định hàm lượng hoạt chất Prothiofos	TCCS 763: 2019/BVTV	Chuyển đổi từ quy trình	Kiểm định thuốc BVTV
10	Thuốc bảo vệ thực vật – xác định hàm lượng hoạt chất Picarbutrazox	TCCS 764: 2019/BVTV	Chuyển đổi từ quy trình	Kiểm định thuốc BVTV
11	Thuốc bảo vệ thực vật – xác định hàm lượng hoạt chất Napropamide	TCCS 765: 2019/BVTV	Chuyển đổi từ quy trình	Kiểm định thuốc BVTV
12	Thuốc bảo vệ thực vật – xác định hàm lượng hoạt chất thiabendazole	TCCS 766: 2019/BVTV	Chuyển đổi từ quy trình	Kiểm định thuốc BVTV

13	Thuốc bảo vệ thực vật – xác định hàm lượng hoạt chất Tinh dầu tỏi (diallyl disulfide, diallyl trisulfide)	TCCS 767: 2019/BVTV	Chuyển đổi từ quy trình	Kiểm định thuốc BVTV
14	Thuốc bảo vệ thực vật – xác định hàm lượng hoạt chất Tinh dầu đinh hương (eugenol)	TCCS 768: 2019/BVTV	Chuyển đổi từ quy trình	Kiểm định thuốc BVTV
15	Khảo nghiệm trên đồng ruộng hiệu lực phòng trừ sâu hại cây ăn quả dạng dây leo, thân bò của các thuốc trừ sâu	TCCS 769: 2019/BVTV	Xây dựng mới	Khảo nghiệm thuốc BVTV
16	Khảo nghiệm trên đồng ruộng hiệu lực phòng trừ bệnh hại cây ăn quả dạng dây leo, thân bò của các thuốc trừ bệnh	TCCS 770: 2019/BVTV	Xây dựng mới	Khảo nghiệm thuốc BVTV
17	Khảo nghiệm trên đồng ruộng hiệu lực phòng trừ các loại bệnh hại cây chôm chôm, nhãn, vải của các thuốc trừ bệnh	TCCS 771: 2019/BVTV	Xây dựng mới	Khảo nghiệm thuốc BVTV